TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HNGĐ- ST
Ngày: 09-01-2025
V/v: Ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Vinh

2. Ông Phạm Ngọc Thiệp

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lan Phượng- Thư ký Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2024/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lò Văn V, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản C, xã C B, huyện TC, tỉnh Sơn La.

(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Chị Quàng Thị H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bản C, xã C B, huyện TC, tỉnh Sơn La.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Lò Văn V trình bày:

Về hôn nhân: Anh Lò Văn V và chị Quàng Thị H kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 23/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng B, huyện TC, tỉnh Sơn La, kết hôn tự nguyện không bị ép buộc. Quá trình chung sống hòa thuận đến năm 2023 có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, không có tiếng nói chung, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Anh Lò Văn V xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị ly hôn với chị Quàng Thị H.

Về con chung: Anh Lò Văn V và chị Quàng Thị H có 02 (hai) con chung là cháu Lò Hùng L, sinh ngày 25/6/2019 và cháu Lò Quang H, sinh ngày 30/4/2021. Từ năm 2023 cho đến nay, cháu Lò Hùng L ở với anh Lò Văn V, cháu Lò Quang H ở với chị Quàng Thị H.

Anh Lò Văn V có nơi cư trú ổn định. Anh Lò Văn V trồng trọt, chăn nuôi, có thu nhập. Anh Lò Văn V có đủ điều kiện nuôi dưỡng và chăm sóc con.

Anh Lò Văn V đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lò Hùng L và giao cháu Lò Quang H cho chị Quàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Anh Lò Văn V cam đoan không có nợ chung.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 14/11/2024, ngoài những tài liệu, chứng cứ do anh Văn đã giao nộp, anh Văn không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm và không yêu cầu triệu tập đương sự khác, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác.

Tại biên bản xác minh ngày 07/11/2024 tại bản Có Líu, xã Chiềng B, huyện TC, tỉnh Sơn La, anh Lò Văn V và chị Quàng Thị H có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Trong quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn. Hiện nay anh Văn và chị Hiền đã sống ly thân. Anh Lò Văn V và chị Quàng Thị H có 02 (hai) con chung cháu Lò Hùng L, sinh ngày 25/6/2019 và cháu Lò Quang H, sinh ngày 30/4/2021. Hiện tại cháu Lò Hùng L ở với anh Lò Văn V, cháu Lò Quang H ở với chị Quàng Thị H tại xã Chiềng B, huyện TC. Tài sản chung, nợ chung: Không nắm được.

Anh Lò Văn V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt: Anh Văn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và ý kiến trong bản tự khai.

Bị đơn chị Quàng Thị H đã được triệu tập hợp lệ, giao thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa

vụ án ra xét xử, các Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án nhân dân huyện TC. Chị Quàng Thị H không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, không viết bản tự khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TC phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Kể từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện không đầy đủ các quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Lò Văn V được ly hôn chị Quàng Thị H.

Về con chung: Giao cháu Lò Quang H, sinh ngày 30/4/2021 cho chị Quàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Lò Hùng L, sinh ngày 25/6/2019 cho anh Lò Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lò Văn V, chị Quàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Anh Lò Văn V, chị Quàng Thị H không có nợ chung.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho nguyên đơn anh Lò Văn V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Lò Văn V yêu cầu giải quyết ly hôn với bị đơn chị Quàng Thị H có địa chỉ tại Bản C, xã C B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn anh Lò Văn V, bị đơn chị Quàng Thị H: Nguyên đơn anh Lò Văn V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn. Bị đơn chị Quàng Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ ba vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lò Văn V và chị Quàng Thị H kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 23/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng B, huyện TC, tỉnh Sơn La, kết hôn tự nguyện, sau khi kết hôn đến năm 2023 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã, hôn nhân gia đình trở nên bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Lò Văn V và chị Quàng Thị H đã sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay, không ai quan tâm tới cuộc sống của ai. Anh Văn cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị được ly hôn chị Quàng Thị H.

Trên cơ sở xem xét các tài liệu, chứng cứ, bản tự khai, biên bản xác minh tại chính quyền địa phương.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Văn và chị Hiền lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, xử cho anh Lò Văn V được ly hôn chị Quàng Thị H. Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Anh Lò Văn V và chị Quàng Thị H có 02 (hai) con chung là cháu Lò Hùng L, sinh ngày 25/6/2019 và cháu Lò Quang H, sinh ngày 30/4/2021. Từ năm 2023 cho đến nay, cháu Lò Hùng L ở với anh Lò Văn V, cháu Lò Quang H ở với chị Quàng Thị H.

Anh Lò Văn V đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lò Hùng L và giao cháu Lò Quang H cho chị Quàng Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Văn, chị Hiền có nơi cư trú ổn định, trồng trọt, chăn nuôi, có thu nhập. Anh Văn, chị Hiền có đủ khả năng và điều kiện nuôi con.

Từ các căn cứ nêu trên xét thấy: Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, sự phát triển về thể chất, tâm sinh lý, cần giao cháu Lò Quang H, sinh ngày 30/4/2021 cho chị Quàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Lò Hùng L, sinh ngày 25/6/2019 cho anh Lò Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lò Văn V, chị Quàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Về tài sản riêng: Không có.

[6] Về nợ chung: Anh Lò Văn V, chị Quàng Thị H không có nợ chung.

[7] Về án phí: Anh Lò Văn V có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm, xét thấy anh Lò Văn V là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho nguyên đơn anh Lò Văn V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Lò Văn V được ly hôn chị Quàng Thị H.

2. Về con chung: Giao cháu Lò Hùng L, sinh ngày 25/6/2019 cho anh Lò Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Lò Quang H, sinh ngày 30/4/2021 cho chị Quàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3**.** Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lò Văn V, chị Quàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về tài sản chung: Không có.

5. Về tài sản riêng: Không có.

6. Về nợ chung: Anh Lò Văn V và chị Quàng Thị H không có nợ chung.

7. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho nguyên đơn anh Lò Văn V.

8. Về quyền kháng cáo: Anh Lò Văn V, chị Quàng Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- UBND xã Chiềng B, huyện TC;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng